ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2022/QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 17 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 642/TTr-STNMT ngày 03 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn

La ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau

"**Điều 6.** Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

1. Các tổ chức, cá nhân thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ. Khoản 3, khoản 4 Điều 56 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Thực hiện giao nộp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường từ các nhiệm vụ, dự án sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La vào lưu trữ chuyên ngành *(Sở Tài nguyên và Môi trường)*. Việc giao nộp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 8 quy chế này."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 2 Điều 7 như sau:

e) Các hình thức thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

- Giao nộp thông tin, dữ liệu; tiếp nhận thông tin, dữ liệu từ các tổ chức, cá nhân cung cấp, hiến tặng theo quy định; thu thập, cập nhật dữ liệu đặc tả về thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường tại các cơ quan, tổ chức đang lưu trữ, bảo quản. Nội dung dữ liệu đặc tả thực hiện theo quy định tại mục 2 phụ lục II Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường".

- Quan trắc, điều tra, khảo sát;

- Nghiên cứu, dự báo;

- Tổng hợp, tạo lập thông tin, dữ liệu và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 như sau:

"3. Quy trình thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được thực hiện theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường".

4. Bổ sung khoản 5 vào Điều 10 như sau:

"5. Việc tu bổ, phục chế tài liệu được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường".

5.Bổ sung khoản 3 Điều 16 như sau

"3. Quy trình cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được thực hiện theo quy định tại Điều 39, Điều 40 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường".

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

"Điều 19. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

1. Thực hiện thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường ở địa phương theo đúng quy định. Định kỳ hàng năm lập nội dung danh mục, dữ liệu đặc tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm gửi báo cáo về tình hình thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài nguyên và Môi trường".

7. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 22 như sau:

" 1. Sở Tài nguyên và môi trường

a) Hằng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng và trình Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch điều tra, thu thập dữ liệu về tài nguyên và môi trường theo quy định; gửi kế hoạch về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định; tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt

b) Xây dựng, tổ chức công bố danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở".

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 22 như sau:

"5. Các Sở, ban, ngành có liên quan

a) Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và môi trường thực hiện kế hoạch điều tra, thu thập dữ liệu tài nguyên và môi trường trong lĩnh vực phụ trách. Cung cấp thông tin, dữ liệu, danh mục, dữ liệu đặc tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường) để phục vụ tra cứu, cung cấp, khai thác và sử dụng".

9. Sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm đ khoản 6 Điều 22 như sau:

"6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

c) Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tiến hành thu thập, phân loại, đánh giá, xử lý dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn quản lý; Cập nhật, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định; hàng năm xác định, cung cấp danh mục, dữ liệu đặc tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) theo quy định.

đ) Hàng năm, trước ngày 30 tháng 11, báo cáo tình hình thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) theo quy định.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, Điều của Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La như sau:

1. Thay thế cụm từ "thông tin mô tả về thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường" bằng cụm từ "danh mục, dữ liệu đặc tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường." tại điểm đ khoản 2 Điều 7, khoản 3, khoản 4 Điều 8 quy chế này.

2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 13.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ *(b/c)*;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường *(b/c)*;
- TT Tỉnh uỷ *(b/c)*;
- TT HĐND tỉnh *(b/c)*;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ;
- Vụ Chính sách pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Báo Sơn La;
- Các phòng: TH, KT, NC – VP UBND tỉnh;
- Lưu : VT, KT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh